

MÁY KẼ MẮT XANH TRI NGÔ?

(Tự Truyện 3)

*Lầm liệt em đi trên khổ nạn
Từng bước ngang nhiên giữa bụi nhòa
Nhân gian hấp hối bờ kinh sử
Con đường hồi phục hãy còn xa*
(Thơ TNH)

Tháng 11/1995, gần như chẳng còn người bạn nào tới lui thù tạc. Thịnh thoảng có Lê Duy Linh hay Văn Thanh đến ngồi tán gẫu trước vài ly rượu nhạt (hai người này không thuộc *type* uống nhiều như đám Đăng Sơn, Trần Quảng Nam...) và các câu chuyện với họ cũng chỉ thuần trong lãnh vực thi ca văn chương.

[Một lần, Lê Duy Linh kể: “Tôi từng nghe vài người, luôn cả nữ họa sĩ Trương Thị Thịnh đã 70 tuổi bảo tôi ‘Đừng nên giao thiệp với vợ chồng TNH & TTBG.’”

Tôi mai mỉa: “Sao anh không vâng lời như nhiều người từng vâng lời trước sự cảnh giác ấy?”

Anh cười: “Mình đã sống đến cái tuổi ngoài 40 này mà vẫn còn bị ‘lên lớp’ trong việc giao thiệp bạn hữu thì kể cũng lạ.” (Và tiếp): “Đến chơi, thấy anh chị có một hoàn cảnh sống rất đặc biệt so với nhiều người trong giới văn nghệ hải ngoại, bao nhiêu khó khăn phải chống trả, vậy mà anh chị vẫn làm chuyên văn chương không nghĩ, điều ấy phải đáng cho mình gận gũi quý trọng, có sao lại xa lánh?”

Văn Thanh cũng một lần kể tại bàn rượu nhà tôi:

“Tôi hỏi những người công kích anh chị: Một nhà văn, điều cần thiết là Tài và Đức. Nói về Tài, sức làm việc của hai vợ chồng TNH & TTBG không lúc nào ngưng nghỉ. Còn nói về Đức, ở Mỹ này, việc cho một người khách đến nhà lưu trú đâu phải chuyện dễ. Vậy mà hai ông bà ấy đã từng cư mang Nguyễn Tất Nhiên ăn ở hai tháng, lại còn biết bao văn nhân nghệ sĩ, nào Du Tử Lê, Lê Uyên từng trú ngụ đêm bữa, thêm Trần Quảng Nam, Đăng Sơn, Văn Thanh... vẫn tới lui nhậ nhệ bất cứ lúc nào. Đó có phải là cái Đức không? Vậy, kể về Tài và Đức, hai người ấy hơn hẳn chúng ta, có sao chúng ta lại xa lánh?”]

Câu hỏi “*Có sao chúng ta lại xa lánh?*” của hai người bạn vẫn không đánh tan được luồng dư luận “*đừng nên giao thiệp với TNH & TTBG*” khi ấy đang lan tràn trong giới văn nghệ hai miền Nam Bắc Cali. Căn nhà được bằng hữu khen ngợi là rất mỹ thuật bỗng trở nên lạnh vắng, không đông đảo nhộn nhịp

như đạo trước. Điều này tôi biết đã làm TNH khá buồn, nhưng còn tôi thì chẳng chút dao động.

[Luôn luôn TNH vẫn bảo tôi: “Mọi người bạn đến đây là do em mời, bỏ tiếp họ vì em, chứ còn bỏ thì chẳng cần có bạn.”

Luôn luôn tôi đáp lời TNH: “Em quý các người khách vẫn đến nhà mình hằng cuối tuần, xem họ là bạn, nhưng cũng vẫn sẵn sàng chấp nhận sự vắng mặt họ nếu như họ không tìm đến nữa.”

(Tôi nói thêm): “Em đủ kiêu hãnh để thà ôm cái đầu gối mình mà trò chuyện chứ không thà làm thân với bất cứ ai trong xã hội văn nghệ tầm ruộng phe phái hiện nay.”

Với nhận định này, tôi đã có phần đúng hơn TNH.

TNH đâm ủ dột hẳn khi không còn cái đám khách thù tạc ồn ào như trước. Nhưng còn tôi, dẫu có áy náy theo sự ủ dột của TNH, vẫn thấy gần gũi thích thú hơn trong sự cô đơn sâu thẳm. Càng vắng các cuộc vui, tôi càng có nhiều thì giờ nghiền ngẫm đề tài viết. Càng ít gặp gỡ thiên hạ, tôi càng sáng tác được nhiều hơn.

Thật vậy. Trước khi gặp nhau, từ mỗi phía đều trải qua một cuộc sống sôi nổi đầy bạn hữu. (Chữ "bạn" ở đây có thể hiểu là những tương quan giao thiệp bình thường trong cuộc sống). Đi vào đời nhau trong nhiều năm, điều này vẫn được tiếp tục. Mỗi thời kỳ là một đám bạn tới lui khác biệt. Đối với tôi, việc ấy không có gì đáng kể. Tuy nhiên, tôi từng nghe nhiều người ca ngợi sự hòa hợp bạn hữu giữa tôi và TNH như một điều hạnh phúc. Văn Thanh một lần nói: “Đến chơi nhà này thấy có sự thoải mái do từ sự kiện chị BG không tỏ ra chút gì khó chịu khi phải tiếp đãi khách khứa của chồng. Nhiều người vợ chẳng hề muốn làm như vậy.” Đằng Sơn ồn ào khó tính là thế mà cũng nhiều lần nói lên cùng nhận xét.

Riêng tôi vốn biết mọi sự trong đời đều tầm thường và con người sống nhờ vào những điều tầm thường ấy; nhưng cũng mãi tin rằng phải có sự “ngoại thường” trên đủ mọi khía cạnh thuộc về tình cảm (tình bạn, tình yêu, tình gia đình, tình xã hội...) Vì vậy tôi luôn mong chờ một tình cảm chân thật, đi tìm và trân trọng những tình cảm chân thật tôi nhận biết trong đời. Tuy nhiên, vì đặt cho tình cảm "một giá trị quá cao" mà gần như không bao giờ tôi được toại ý trong sự tìm đến với nó. Đây rõ ràng là "điểm thất bại lớn nhất tạo nên trong hồn tôi một nỗi cô đơn".

Tự thâm tâm, tôi biết mình sẵn sàng đóng cửa mười năm không giao tiếp với ai mà chẳng thấy lòng buồn bã. Nhưng ở với TNH, tôi cũng hiểu thêm điều khác nữa. TNH là một nghệ sĩ, cuộc sống mấy mươi năm trước đã quen gắn liền vào bạn hữu. Bây giờ nếu ích kỷ giữ TNH cho riêng tôi, cuộc hôn nhân hiển nhiên không tránh được điều nguy hiểm. Đó là lý do khiến tôi luôn mở rộng đôi cánh cửa cho bất kỳ người bạn nào muốn tìm đến. Đó là nguyên cơ để tôi không thấy phiền hà nếu phải tổ chức hằng mỗi cuối tuần những buổi rượu suốt sáng thâu đêm cho TNH và bạn hữu cả hai.

Đến một lúc nào, dẫu bị đám bạn này “bỏ rơi” thì đối với tôi cũng chẳng có chi sầu não. Luôn luôn tôi vẫn biết con người vốn ưa phù thịnh. Mật thom bao nhiêu thì ruồi sa vào càng thêm tới tập. Và nữa, mấy ai dám chắc rằng cuộc đời mình không vương khi lụn bại? Vậy thì “chẳng phải là từ căn bản của sự giao tiếp, tôi đã chờ đợi một ngày đám thể nhân mặt trắng chung quanh sẽ không ngần ngại mà quay lưng cùng tôi hay sao?”

Phần TNH, vì không xem trọng tình bạn như tôi nên không dễ mắc vào cái vòng thất vọng khi một lúc nào bị bạn bè đối xử không tốt. Và cũng bởi vì “có cái nhìn bình thường” về bạn hữu mà TNH cũng “khó thoát được sự buồn bã” khi không còn những người bạn “bình thường” hiện hữu chung quanh.

Theo sự “bỏ rơi” hiện tại của đám người hằng ngày giao tiếp, tôi thì “chọn thái độ quay mặt vào vách” tìm về với những người bạn văn chương đã chết từ cổ đại, còn TNH “lại tiếp tục đi tìm sự kết giao trên những đám bạn bình thường khác”.

Tháng hoặc có khi đưa vấn đề bạn hữu nói với nhau, TNH sẵn sàng nổi giận cho rằng tôi không hiểu gì về TNH hết. Nhưng rõ ràng, sự buồn bã không giấu diếm theo điều trên đã khiến tôi thật thất vọng về “một mẫu đàn ông tôi ngưỡng mộ và đi tìm suốt thời tuổi trẻ: Một Tiêu Phong tài ba tự mình chống trả dữ dội với cả quân hùng tại Tụ Hiền Trang trong tâm trạng cực kỳ ngạo nghễ, cô đơn.”]

*

* *

Đôi lần tôi có nghe Cẩm Hằng khuyên đừng nên tiếp tục viết loạt bài Một Truyện Dài Không Có Tên nữa. Lý do đưa ra là: “Tất cả bạn bè xa lánh TNH vì các bài viết ấy.”

[Tháng 1/1995, Hải Triều, chủ bút tờ Lửa Việt ở Canada gửi qua cho chúng tôi một lá thư:

"Kính chị BG và anh TNH,

Tôi viết mấy dòng này khi đang đọc quyển Một Truyện Dài Không Có Tên của chị BG. Đọc đến đoạn ông Như Hạnh “đánh” Vũ Thế Ngọc. Ít hôm nữa, vì công chuyện làm ăn, tôi sẽ đi Bắc BC gần Alaska một tuần, quyển sách mang theo để đọc 2 ngày trên xe bus sẽ là quyển chị gửi tặng.

Cảm ơn anh chị thật nhiều về quyển sách, song quan trọng hơn hết là cảm ơn ngòi bút, sự can đảm và sự ngay tình của chị qua tác phẩm đối với mặt trái của những sinh hoạt văn học VN ở nước ngoài.

Chị là một hiện tượng, không, một nhân vật hiếm hoi dám nói lên sự thật, dám vạch trần sự thật, dám viết những điều mà giới cầm bút không dám viết. Tôi cảm phục và cảm ơn chị, không biết vì phải nhân danh tôi, nạn nhân của những đánh phá liên tục 10 năm qua, hay nhân danh điều cần thiết phải có những cây bút can đảm dám xé tung những chiếc mặt nạ, những cả nể be bờ, những áo thụng bái nhau, những đám rác trong làng văn làng báo. Đọc những dòng trong trang 16, bài Lời Tác Giả, tôi ngạc

nhiên đến âu lo về sĩ khí của những kẻ phàn nàn hay phản đối anh chị khi cho ra đời tập truyện "vô cùng cần thiết và cách mạng" này.

Tôi ủng hộ việc làm, thái độ và cách hành xử thẳng thừng của chị. Tôi không phải là nhà văn nhà thơ đúng nghĩa, mà chỉ là một kẻ chiến đấu bằng phương tiện văn thơ... Và quyển Mặt Thật Nhóm Nước Đục Làng Văn của tôi sẽ ra đời nay mai. Tôi không bao giờ cảm thấy cô đơn sau khi đọc sách của chị.

Thân. Hải Triều.]

Cả Lê Duy Linh cũng nói với tôi

“Thạch Các có phàn nàn, chủ trương của tờ Văn Uyển gay gắt quá từ các bài Một Truyện Dài Không Có Tên của TTBG và mục Sổ Tay của Thông Biện Tiên Sinh.”

Tôi mai mĩa:

“Vây mà trong Văn Uyển Mùa Đông 1994, bài phê bình văn học, trang 51-52, cũng chính Thạch Các đã viết những câu:

(...) Người ta thường ví nghệ thuật như những làn sóng biển. Đợt sóng này chưa dứt, đợt sóng sau đã tràn đến, dề lên, phủ xóa. Giữa hai đợt sóng không có sự tiếp nối, chỉ có đợt sóng sau phủ tràn đợt sóng trước. Trần Dần khi làm văn nghệ, đòi "chôn" văn học tiền chiến. TNH làm văn nghệ "phủ nhận" văn học Miền Nam trước 1975. Cả hai họ Trần đều đập phá và tìm một hướng mới cho nghệ thuật. Trong dấu tích văn chương của họ, người ta tìm thấy những dấu mới, còn sắc cạnh còn gây những cảm xúc ngỡ ngàng đến bực bội cho những người quen đi theo con đường mòn đã vạch vẽ trong một nghệ thuật đã cũ xì...

(.....)

Phải phá vỡ những khuôn mẫu, đập đổ những thần tượng, cời bỏ những mắc xích tư tưởng cố chấp, sáng tạo những cái gì chưa có thì mình mới trở thành nhà văn lớn được. Phá vỡ khuôn mẫu, đập đổ thần tượng để tìm một đường lối độc sáng bao giờ cũng gây nên những tiếng ồn ào, những phản kích dị ứng trong văn giới. "*Vạch ra thói hèn hạ của cam nín, sự thỏa mãn tâm thường, sự dề mạt của thói giả đạo đức*" (Đương Thu Hương) là hướng đi phanh phui cho sự thật của Nguyễn Huy Thiệp, của Trần Thị Băng Giây. Tác phẩm của Nguyễn Huy Thiệp đã đánh thức cả một thời đại mê muội ôm lấy cái "giả cày" (chữ của Nguyễn Huy Thiệp); tác phẩm Một Truyện Dài Không Có Tên của TTBG giật sập chiếu trên chiếu dưới, khui ra những chiếc chiếu rách ở những cung đình "chia chiếu" trong làng văn hải ngoại. Can đảm vượt trên dư luận, âm thầm đơn độc đi trên con đường mình đã vạch ra là dấu hiệu của một nhà văn lớn..."

[Một sáng trong tháng 3/1995, bác Thanh Thanh đem đến cho tôi bản văn của một độc giả tên Nguyễn Trung Trực ở San Jose:

"Nhân dịp ghé thăm một thân hữu ở San Jose, tôi được anh này giới thiệu một tác phẩm mới phát hành mà anh có tham dự trong buổi ra mắt. Cuốn sách mang cái tựa nghe rất lạ tai: Một Truyện Dài Không Có Tên. Và tên

tác giả, Trần Thị Bông Giấy, nghe cũng lạ tai. Anh cho biết thêm là nội dung tác phẩm rất phong phú và rất thực, rồi gợi ý cho tôi mượn về đọc. Thoạt đầu vì cố tật lười đọc sách, lại cũng vì thấy khổ sách hơi dày, thêm cái tên tác giả quá xa lạ (với tôi), tôi hơi do dự không biết có nên đọc không. Cuối cùng vì nể bạn và cũng vì tò mò nên tôi đã nhận mượn cuốn sách đem về.

Tuy nhiên khi đọc vài trang đầu, tôi như bị cuốn hút và không thể nào ngưng được nữa. Tôi đã liên tục đọc hết trang này sang trang khác, say mê theo bút pháp và cách hành văn độc đáo của tác giả TTBG. Cũng nhờ cuốn sách này tôi mới có dịp biết đến một số nhân vật nổi tiếng của cộng đồng VN hải ngoại, cũng như các văn nghệ sĩ hữu danh và những thói hư tật xấu của họ.

Có thể nói đây là lần đầu tiên trong gần 20 năm qua tôi mới có dịp đọc một cuốn sách một cách say mê như vậy.

Nhận định về văn chương thì thật tôi không có khả năng và thẩm quyền. Tôi chỉ là một độc giả bình thường nên không dám đưa ra những nhận xét về văn chương ở đây. Nhưng dưới cái nhìn cá nhân, tôi nghĩ TTBG là tác giả có ngòi bút sắc bén với bút pháp và lối hành văn riêng biệt, lôi cuốn, có ma lực làm say mê người đọc. Quả là một người có văn tài.

Hơn nữa, TTBG có khả năng viết lên được cái bản khoãn, khắc khoải của tâm hồn, nhất là khả năng biện luận rất đanh thép. Tôi là người rất lười đọc sách, nhưng khi gặp cuốn sách hay như cuốn này, tôi đã say mê đọc đến quên cả ngủ!

Tôi quan niệm, viết văn đã khó, mà viết để nói lên sự thật lại càng khó hơn. Nhất là sự thật đó có thể đụng chạm đến nhiều người, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng người viết như chơi.

Trước đây, tôi đã vô cùng sửng sốt và thương tiếc khi hay tin vợ chồng nhà báo Lê Triết bị người ta sát hại một cách dã man chỉ vì ông đã dám viết lên sự thật. Tôi cũng vô cùng xót xa thấy người ta tàn bạo hành hung nhà văn Duyên Anh. Tôi nghĩ, một nhà văn có chân tài thì mọi người nên xem nhà văn đó và những tác phẩm của họ là tài sản quốc gia để phải trân quý và giữ gìn mới đúng. Thế mà có những kẻ đầu óc nhỏ nhen nỡ nhẫn tâm ám hại những người có ngòi bút sắc bén, dám viết ngay viết thẳng, dám vạch ra những lỗi lầm sai trái, những cái dở cái dốt của kẻ khác.

Hiện cũng có một số nhà văn nhà thơ cứ tự cho mình là những núi thái sơn văn học, tự kéo bè kết đảng xung tụng lẫn nhau, mặc áo thụng vái nhau, chiếu trên chiếu dưới một cách hợm hĩnh, mặc dù văn chương của họ không ai thèm đọc, hoặc có đọc thì cũng chỉ độ vài dòng rồi liệng vào xó tối.

Theo thiên ý, tôi nghĩ rằng, bất cứ nhà văn nào có những tác phẩm gây ảnh hưởng và làm thay đổi, cải thiện đời sống xã hội một quốc gia thì họ xứng danh là người làm văn hóa của quốc gia đó (chẳng hạn nhóm Tự Lực Văn Đoàn). Song, chính những cá nhân hay nhóm đó cũng không nên tự vỗ ngực xưng tên mình là "nhà văn hóa". Hãy để cho quần chúng hay độc giả thẩm định điều ấy thì hơn. Người xưa bảo "Hữu xạ tự nhiên hương" mà!

Đã có lần tôi thắc mắc nêu câu hỏi với một nhà văn nhà báo tại San Jose như sau:

"Khi ở VN, nhà văn nhà báo các anh thường than thở là bị lưỡi kéo kiểm duyệt cản trở nên không thể viết những gì mình muốn viết. Bây giờ đang ở trong xứ Mỹ tự do, các anh không hề bị cản trở bởi lưỡi kéo kiểm duyệt nào, vậy tại sao tôi không thấy ai dám viết ngay viết thật gì cả?"

Tôi được nhà văn nhà báo ấy trả lời như sau:

"Ở đây tuy không gặp lưỡi kéo kiểm duyệt nhưng viết ngay viết thật cũng khó lắm bởi vì sẽ đụng chạm tùm lum, mất lòng nhiều người; trước hết sẽ mất quảng cáo và nồi cơm bị bẻ ngay!"

Thì ra người ta vẫn giữ cái lối vị nể nhau, không dám viết ngay viết thật, không dám kể ra những thói hư tật xấu của những nhân vật có tiếng trong cộng đồng hoặc các văn nghệ sĩ đã nổi tiếng hay chưa nổi tiếng. Một phần có lẽ vì họ cũng không muốn sa vào cái định mệnh nghiệt ngã như ông bà Lê Triết đã phải hứng chịu, phần khác vì sợ "bẻ nồi cơm" chẳng?

Muốn xây dựng cộng đồng, muốn có một cộng đồng tốt mà lại không dám viết ngay viết thật về những thói hư tật xấu của các nhân vật tăm tiếng trong cộng đồng để họ cải sửa thì nghĩ cũng lạ thật (?) mặc dù đệ tứ quyền ở Mỹ được hiến pháp bảo vệ một cách triệt để.

Thế mà nay đã có một người cầm bút bất chấp cả cái định mệnh nghiệt ngã có thể xảy đến cho mình bất cứ lúc nào, dám viết lên tất cả những thói hư tật xấu của một số nhân vật nổi danh trong cộng đồng cũng như các văn nghệ sĩ hải ngoại, thì quả là một hành động can đảm có thừa!

Thường người ta ít thấy nhà văn nào có can đảm viết ngay viết thật. Đó gọi là cái "dũng" của người cầm bút. Ở xã hội hiện nay, muốn đi tìm một người cầm bút có cái Dũng đã là chuyện khó, mà khó hơn khi người cầm bút đó thuộc phái nữ.

Đây là lần đầu được đọc văn của TTBG nhưng tôi rất thích thú theo lối viết độc đáo của nhà văn này.

Mặc dù cùng ở thành phố San Jose nhưng tôi không hề quen biết và chưa một lần gặp gỡ TTBG. Ấu đó cũng là điều hay, bởi lẽ nếu tôi có dịp quen biết với nhà văn TTBG thì bài viết này sẽ mất đi cái giá trị vô tư và khách quan của nó.

Tóm lại, tôi xin kết luận bài viết bằng những câu thơ của Phùng Quán vì nó thể hiện rõ rệt tinh thần bất khuất và cái "dũng" của một người cầm bút, điều rất đáng được trân quý:

Yêu ai cứ bảo là yêu

Ghét ai cứ bảo là ghét

Dù ai ngon ngọt nuông chiều

Cũng không nói yêu thành ghét

Dù ai cầm dao dọa giết

Cũng không nói ghét thành yêu.

Sau khi đọc xong, tôi vội đem trả quyển sách cho anh bạn và tự đi tìm mua cho mình một cuốn hầu sau này có dịp đọc lại. Và hình như nghe nói sẽ có cuốn thứ hai ra đời nay mai nên tôi cũng rất nóng lòng chờ đợi để mua.]

Tôi kết luận ý nghĩ riêng về Thạch Các:

“Làm văn chương cũng như làm cách mạng, có cứng ý chí, vững lập trường, tâm hồn trước sau như một thì mới mong đi tới đích. Còn cái kiêu cuồng theo chiều gió, trên đời này chẳng hiếm gì.”

[Giữa tháng 10/1995, chị Hoàng Minh Thúy, chủ nhiệm kiêm chủ bút tờ Xây Dựng bên Houston gửi cho tôi tờ báo số 300, có đăng bài Trung Ngôn Nghịch Nhĩ của tác giả Vũ Liên Hoa, trong có đoạn như sau:

"... Nhà văn TTBG cũng cho biết, sau khi đăng vài bài Một Truyện Dài Không Có Tên trên Văn Uyển, đã có những bài báo phỉ nhổ cá nhân chị và TNH, có những người bạn phàn nàn với TNH về cô vợ tả xung hữu đột, có những người bạn quen làm mặt lạ.. v.v.."

Ồ hay, tại sao các văn nghệ sĩ lại nổi giận khi bị (hay được?) đề cập đến trong MTDKCT? Theo tôi, khi có tên trong quyển sách đó, các nhà văn, nghệ sĩ có hai điều đáng mừng:

1/ Quý vị có nổi tiếng, được đời biết mặt biết tên thì quần chúng mới tò mò muốn biết về đời tư, cá tính, giai thoại của quý vị. (...) Như vậy, Mai Thảo, Hoàng Anh Tuấn, Trần Quảng Nam, Du Tử Lê, Lê Uyên v.v. nếu là những con người vô danh tiểu tốt như cô Lê, cô Lựu gánh nước, hay anh Ba anh Tư đạp xích lô thì có lẽ TTBG cũng chẳng đề cập đến trong quyển sách của chị làm chi.

Không biết như vậy đã đủ cho quý vị văn nghệ sĩ đôi giận thành vui chưa?

2/ TTBG viết và xuất bản MTDKCT vào lúc tất cả văn nghệ sĩ --trừ Nguyễn Tấn Nhiên-- đều hãy còn khỏe mạnh, sức sáng tác đang còn dồi dào, chứ TTBG không chờ khi quý vị trở thành bất tử, đi với về "một cõi nhân gian không thể hiểu" theo kiểu nói của Du Tử Lê, rồi mới tha hồ vẽ lá thêm hoa các giai thoại về quý vị. Lúc đó quý vị có còn mắt đâu để đọc, tai đâu mà nghe và miệng đâu mà cãi nữa?

TTBG viết lại câu chuyện với thời gian và không gian minh bạch, nếu đúng thì quý vị cười xòa, sai thì quý vị tha hồ cãi chính, tranh luận, phản đối, như thế há chẳng phải là một điều đáng mừng hay sao?

MTDKCT không phải là những bài viết về tiểu sử các văn nghệ sĩ. Đó chỉ là ghi lại những sự việc xảy ra trong giới văn nghệ mà không đưa ra bất cứ lời bình luận nào của chính tác giả.

MTDKCT là một Tâm Bút, TTBG viết lên những gì riêng cá nhân chị cảm biết về những sinh hoạt bình thường của giới văn nghệ, cố gắng nói cho chính xác càng nhiều phần trăm sự thật càng tốt. Nhưng khô nổi các nhà văn nhà thơ lại không ai muốn nhắc đến sự thật, mà chỉ muốn độc giả biết đến họ qua những huyền thoại, những hào quang do họ tạo ra, hay tạo lẫn cho nhau.

TTBG bị một số người e dè, xa lánh, đã kích vì chị thuộc mẫu người:

"Đã sợ thì không nói,

Đã nói thì không sợ",

cái điều đi ngược lại với tâm lý thông thường của con người:

"Đã sợ thì nói lên

Nói lên rồi chối bég!" (...)]

Lại nghe Lê Duy Linh kể:

“Thạch Các cũng nói, trong giới viết lách ai nấy đều có chung một sự 'ngâm đồng ý trong việc tẩy chay anh chị' bằng cách không đề cập đến các tác phẩm anh chị hoặc tờ Văn Uyên.

[Tám năm đầu không đem được trọn vẹn một thứ hạnh phúc êm đềm như TNH mong muốn thì tôi cũng đã chia sẻ với TNH những nỗi bất hạnh từ bên ngoài đưa đến. Tình cảm đó kỳ đố xuống trên TNH là điều lớn nhất mà tôi nhận biết. Thiên hạ tẩy chay TNH là phải bởi vì ngoài tài năng thi ca, TNH còn ôm ấp trong tim quá nhiều hoài bão nghệ thuật và cả cách mạng. Thông minh, suy nghĩ sắc bén nhưng cuộc đời luôn gặp điều bất như ý nên TNH dần trở thành cao ngạo; lời lẽ và thái độ đưa ra thường dễ làm phật lòng bất cứ ai từng đã tiếp giao.

Một lần Chu Tấn, chủ tịch Hội Văn Nghệ Sĩ Tự Do vùng Bắc California đến mời TNH gia nhập hội, TNH đáp lời bằng thái độ ngạo mạn:

“Tôi đang rất tự do, gia nhập Hội Văn Nghệ Sĩ Tự Do của các anh hóa ra tôi mất tự do sao?”

Lần khác, tháng 5/1995, Viên Linh, đương kim chủ tịch Văn Bút VN hải ngoại từ Nam Cali gọi lên nhà tôi. Tôi tiếp điện thoại, nghe Viên Linh ngỏ ý mời tôi và TNH ra ứng cử đại diện Văn Bút Bắc Cali. Tôi nhẹ nhàng từ chối:

“Tôi bất tài vô tướng, làm việc liên tục đến không đủ thì giờ sống cho chồng con, làm sao có thì giờ tham gia chuyện Văn Bút của các anh? Anh nên tìm người khác thì hơn.”

Khi ấy TNH về tới. Cách trả lời của TNH không giống của tôi, mà chỉ là những lời như sát xà phòng vào mặt:

“Chuyện hội hè là chuyện của các anh nhà văn bất tài. Anh cho tôi biết xem trong cái danh sách dài ngoằng của Hội Văn Bút, có bao nhiêu người 'biết viết văn' thật sự? Hay có phải đa số đều là 'nhà văn không biết viết'? Tại sao chúng tôi lại phải mất thì giờ gia nhập vào một loại hội hè như thế?”

Viên Linh cầu hòa:

“Nếu không vậy thì xin TNH & TTBG hãy đứng ngoài, đừng ra mặt ủng hộ đám Phạm Quang Trình ở Bắc Cali mà chống lại nhóm Văn Bút Nam Cali của chúng tôi.”

Nếu bảo rằng có ai để cho TNH "không tỏ sự kiêu ngạo" thì đó chỉ là tôi duy nhất. Và cũng chỉ tôi duy nhất là "chịu nhìn thấu đằng sau" lời nói đầy tính sát phạt, khắc phục đối phương kia có ẩn chứa một giá trị thật của vấn đề. Sự cô đơn trong TNH nảy sinh từ đó. Hầu hết những người bạn đều tỏ ra không có thiện cảm với TNH "trong cái nhìn bình thường". Luôn người anh ruột cũng chung cái nhìn ấy.

Một buổi sáng trong năm 1990, anh Lợi từ Pennsylvania gọi qua cho tôi:

“Anh em trong nhà không bảo nhau được nhưng vợ chồng có thể làm cho nhau điều ấy. Tôi nghĩ cô nên khuyên TNH phải thực tế đi, bỏ nghề viết văn làm thơ, kiếm việc làm bình thường mà sống. Đầu nó có viết cả ngàn bài thơ hay, trăm bài văn đẹp thì cũng chẳng ích lợi gì cho ai, nhất là cho vợ

con nó. Thực tế vẫn phũ phàng ở điểm nếu con người không có đầy đủ vật chất sinh sống sẽ bị xã hội rẻ khinh ngay.”

Tôi đáp lời anh:

“Có hai điểm em xin thưa: Thứ nhất, TNH 'vẫn đang sống đời thực tế', bằng chứng anh ấy vẫn đi làm kiếm tiền nuôi vợ con dù đồng tiền kiếm ra là từ văn chương chữ nghĩa. Thứ hai, em chủ trương, 'trong đời, điều thích nhất là được làm những gì mình mơ ước'. Sống với TNH, em hiểu được nỗi đam mê của anh ấy đặt trọn vào cây viết. Vậy, ai cản được đam mê của em mà em lại nỡ đi cản đam mê người khác? Nhất nữa, trong nhiều năm, có một điều em biết: 'Tất cả bạn bè đều tỏ ra đố kỵ vì tài năng anh ấy'. Nay lại nghe chính anh phản đối, em làm vợ, nếu không chia xé được thì cũng quyết không cản ngăn đam mê viết lách của TNH.”]

Tôi cười, nói với Lê Duy Linh:

“Cuộc đời tôi đã trải qua quá nhiều những dèm pha ganh ghét kẻ khác đổ xuống trên mình dù vô tình hay hữu ý. Làm vợ TNH, thấy TNH cũng chẳng kém gì tôi trên điều ấy. Đó là số phận đương nhiên của những người nghệ sĩ mang nhiều cá tính.”

[Lá thư thi sĩ Võ Thanh Văn gửi về một văn hữu ở VN (sau, đưa bản sao cho TNH đọc) cũng nói lên rõ ràng nhận định ấy:

3/3/1994

Công Khánh tiên sinh,

Hai truyện ngắn của bạn, tôi đã chép lại và gửi cho Văn Uyển. Văn Uyển là tờ báo văn học nghệ thuật duy nhất có giá trị văn học nơi đây (nếu không nói Văn Uyển là tờ có giá trị nhất ở hải ngoại.) Văn Uyển được chủ trương bởi nhà thơ Trần Nghi Hoàng và nhà văn Trần Thị Bông Giấy, điều hành từ A tới Z và những công chuyện linh kinh khác của một tờ báo (...)

TNH và TTBG là một đôi vợ chồng lạ, rất lạ. TNH bỏ tất cả công chuyện làm ăn bình thường để đeo đuổi và sống cho cây bút tài hoa ngay thẳng của mình. TTBG cũng thế, sống hằng ngày với tiếng đàn và ngòi bút.

Ngoài tài làm thơ, TNH viết hầu hết mọi thể loại và với thể loại nào, cây bút họ Trần cũng xuất sắc. Cái xuất sắc đó đưa đến cho TNH nhiều kẻ thù và sự đố kỵ ganh ghét.

TTBG âm thầm hơn nhưng cùng chung số phận với phu quân nên cũng có lắm kẻ ghen tị.

Ngoài cung cách tài hoa của những nghệ sĩ, TNH và TTBG đều là những học giả uyên bác. Tôi chưa hề nghe ai nói về đạo Phật hay ho thâm thúy và cũng vui vui dễ hiểu như TNH.

Ở hải ngoại, nhất là cái hải ngoại bát nháo này mà tìm được người như TNH và TTBG thì quả là điều hiếm (nếu không muốn nói rằng "không có"). Đã thế, hai kẻ hiếm hoi này lại "đồng thuyền" thì đúng là một cuộc hôn phối hi hữu và lạ kỳ.

Khi nào nhận được thư TNH và Văn Uyển, chắc chắn bạn sẽ hiểu thêm về cặp vợ chồng tài hoa này. Mong rằng bạn tiếp tục liên lạc với TNH. Hãy vận động anh em văn nghệ Quảng Nam-Đà Nẵng hợp tác với Văn Uyển.

Văn Uyển là niềm hãnh diện của giới văn nghệ VN hải ngoại. Nói thế, tôi chỉ muốn nói đến những người cầm bút có tư cách, có lương tri và có khả năng. Bạn dư biết, nơi đâu cũng thế, mật ít ruồi nhiều. Có những em ruồi chỳ nặng thấ nghiệp nhi nhô chậ đường. Ở đâu và ở đâu cũng thế. Nhân tình mà!...

Thân, Võ Thanh Văn.]

Lê Duy Linh từ chối:

"Tôi thấy như vậy không *fair*. Trong tờ Văn Uyển có thể có nhiều bài viết đụng chạm thiên hạ, nhưng không chớ được là vẫn còn những bài giá trị khác, ví dụ các bài phê bình văn học của Thạch Các, bài Tài Hoa Mệnh Bạc của TTBG, hay các bài nhận định về văn chương Âu Châu của Nguyễn My, hay ngay chính các truyện ngắn và thi ca của TNH."

[Một buổi thật sớm, Lê Duy Linh điện thoại đến tôi:

"Hà Cẩm Tâm nổi tiếng vẽ ngựa, nhưng tôi thấy các bức tranh ngựa của ông ta thua xa một bức vẽ ngựa tâm thường của một anh họa sĩ Trung Hoa. Còn TNH khi đề cập về Thiên Tông đã nói bằng giọng lườ khinh mạn đáng ghét. Tuy nhiên nhìn bức Bồ Đề Đạt Ma vẽ dùng làm bìa cho quyển Thiền Tự Chứng Ngộ, tôi thấy TNH còn 'thiên' hơn bất cứ thiên sư đắc đạo nào."

Giọng khẩn thiết hơn, Lê Duy Linh hỏi:

"Bức tranh ấy hiện ở đâu?"

Tôi đáp:

"Hình như đã bán cho một ngôi chùa nào đó dưới Santa Ana lâu rồi, giờ chỉ còn phụ bản."

Tiếng thở dài của Lê Duy Linh nghe thật rõ:

"Sự bất công nằm ở chỗ đó. Kẻ có tài thường hay bị đè bẹp trong đó kỳ."

Còn kẻ bất tài lại cứ nhơn nhơ sống vinh quang."

Anh kết luận gọn ơ:

"TNH là một người có tài không chỉ trên thi ca mà còn cả trên hội họa."]

Tôi cười:

"Điểm quan trọng nhận biết chính là cho dẫu có bị văn giới hải ngoại cô lập vì bất cứ lý do nào chẳng nữa, có kẻ vì tư thù, có kẻ vì bất chước, kẻ do bởi yếu bóng vía không dám đứng một mình nên phải về hòa cho đúng cách .v.v. và v.v., thì tôi tin vẫn còn rất nhiều độc giả không có cái nhìn sai lầm ấy. Hơn nữa, trong giới nhà văn, không phải ai cũng đều như vậy."

[Tháng 1/1992, nhà văn Hồ Trường An từ Pháp gửi đến chúng tôi lá thư viết tay (mà với tôi, những giòng chữ cực xấu của ông toát ra nét gì thật bần tiện!), có những đoạn như sau:

"Đã nhận được Văn Uyển Xuân 1992 và tập thơ có cái tựa dài ngoằng khó nhớ 'Anh Có Thực Sự Muốn Thành Một Bồ Tát?'. "

Thơ hay lắm, hình thức đẹp tuyệt vời rất cân xứng với nội dung thơ, những câu rất thơ và bằng bạc tinh thần bát nhã, vượt xa thơ của cụ Nghiêm Xuân Hồng, long lanh sắc sảo hơn thơ Phạm Công Thiện.

Đọc Văn Uyển, bài của chị TTBG nói về ông như Hạnh Hoàng Thụy An, tôi rất chú ý. Nhưng có phải ông ta vì sân si, cao cống, ngã mạn nên bị ma ám phá phách chẳng? Nếu vậy ông ta là kẻ đáng thương, dù kiến thức về Phật giáo có cao thâm thì cũng như cái đũa đựng kinh mà thôi. Điều này ông Nhất Hạnh cũng đã vấp phải nhưng nặng hơn ông Hoàng Thụy An kia, Thôi thì anh chị nên dung tha cho ông, đừng thêm đưa ông lên Văn Uyển nữa. Vào thời buổi mạt pháp, hễ ý mình uyên thâm giáo lý nhà Phật đều bị ma ám phá phách cả.

Quên, nhờ anh nói với chị Thu Vân (TTBG) rằng chị ấy viết hay lắm. Để rồi tôi sẽ viết một chương về chị trong quyển Chân Trời Lam Ngọc II (kỷ sự các nhà văn nam nữ hải ngoại).

Thân mến, Hồ Trường An, 15/1/1992].

Lê Duy Linh lại kể:

“Tụi Khánh Trường & Cao Xuân Huy vừa xuất bản một hợp tuyển hai tập tựa đề Hai Mươi Năm Văn Học VN Hải Ngoại, trong đó liệt kê tên tuổi những người viết văn chưa sạch nước cần như Khánh Trường, Nguyễn Thị Thanh Bình, Lê Thị Thắm Vân, hay các thi sĩ làm thơ chưa ra câu như Phạm Việt Cường, Khế Yên, Thái Tú Hạp, Lưu Hy Lạc, Kiên Thêm. v.v. Tôi và Thạch Các đi đến tiệm sách, tôi chỉ đọc, còn Thạch Các lại viết ra trên giấy cái list tên tuổi được tuyển chọn, không thấy có tên TNH & TTBG.”

[Một đêm, tại một quán café dưới Santa Ana, Cao Xuân Huy nhìn thấy TNH và tôi, bước đến chào. Trong câu chuyện, Cao Xuân Huy nói riêng với TNH:

“Gặp mày, tao rất xấu hổ. Mày và TTBG là những người có công với văn học VN hải ngoại, vậy mà trong cuốn Hai Mươi Năm Văn Học hải ngoại làm với thằng Khánh Trường, nhà Đại Nam in, tụi tao đã không tuyển tên mày và TTBG, trong khi lại để tên biết bao đứa không ra gì vào sách. Tao có bàn với thằng Khánh Trường việc ấy nhưng nó không chịu, gạt ngang, bảo rằng văn chương vợ chồng mày chẳng có gì đáng để nói tới. Mày hiểu cho tao, chỉ vì muốn kiếm tí tiền sống mà tao đành nhắm mắt hòa theo tụi nó.”

TNH đáp:

“Tao phải cảm ơn mày mới phải. Không lẽ những người như tao và TTBG mà lại đứng chung hàng ngũ trong cái đám lau chầu tụi mày đã tuyển chọn hay sao?”

Cao Xuân Huy la to:

“Đấy! Lúc nào mày cũng vẫn thế, chúng nó ghét cho là đúng!”]

Giọng Lê Duy Linh tức tởm:

“Trong quyển đó có nhiều cái tên rất mờ nhạt, e rằng cả đời chỉ làm nổi một hai bài thơ vớ vẩn, tội Khánh Trường vẫn dành nguyên cả trang để nói đến, trong khi lại cố tình phe lờ tên tuổi TNH cuồn cuộn suốt gần 15 năm ở Mỹ và khắp mọi quốc gia, luôn cả VN.”

[Trên nhật báo Người Việt Bắc Cali phát hành tại San Jose, số ra ngày 13/5/1988, viết về tập thơ Lưu Vong Hành của TNH, Vũ Thế Ngọc đã có những nhận định sau:

"... Năm năm trước, 1983, cho ra mắt tập thơ đầu tiên, TNH đã tạo ngay chỗ đứng cho mình. Điều đó rất đặc biệt, hiếm người làm thơ không phổ biến nhiều như TNH mà chỉ sau khi xuất bản tập đầu tay, đã tạo được cho mình một vị trí. Sự kiện đó đã xác định giá trị thơ của TNH trong không khí xã giao văn nghệ, nơi mà mọi người đều được coi là nhà văn, nhà thơ, kịch tác gia .v.v.

Năm nay TNH lại mới cho ra mắt thi phẩm thứ hai. Năm năm trời để hoàn thành một thi tập... So với tiêu chuẩn tập 'Thơ TNH (1983)' mà tôi cho rằng tất cả đều hay trên mức trung bình, thì trong tập Lưu Vong Hành đã có một số bài trội bật, có thể nói là những hạt châu quý giá của thi giới VN hải ngoại, những bài thơ lừng lững đứng bên cạnh các thi phẩm quốc tế.

Sự thật, tôi không bao giờ có mặc cảm khi cho rằng với thể loại văn xuôi, nhất là truyện dài, VN quả thật còn là đàn em trong văn giới nhân loại. Nhưng về thi ca, thơ VN không kém bất cứ quốc gia nào. Về cả phẩm lẫn lượng, VN từ xưa hoặc đặc biệt ngày nay, có thể tự hào đứng vào hàng thi bá trong thế giới thi ca nhân loại (...)

Cũng nói về tập Lưu Vong Hành, Du Tử Lê (ký tên Hồ Huấn Cao) đã viết trong tạp chí Khởi Hành số 2 ra ngày Sept. 1/1988:

"Trên hết, đáng nói hơn cả, với tôi, là một người làm thơ. Là TNH. Kẻ thừa sai thi ca. Người lữ hành đơn độc trong hành trình vắn diệu tan hoang. Đó là TNH của những cơn say đã dứt. Của lang bạt đã dừng. Của bạo hành đã hết. Của ngóng cuồng đã nguôi. Của lâm than đã cuối.

Đó là TNH lâm lữ, kiên gan không phải với tuế nguyệt, mà với thi ca. Với bàng hoàng nhớ. Với bầm dập quên. (...)

Tôi không nhớ mình đã được đọc thơ của người thi sĩ mang tên TNH từ lúc nào. Chỉ nhớ, những đêm nằm trong căn phòng có cánh cửa sổ duy nhất, ngó xuống đường Số Hai, lục bát của anh, bay lộng. Năm chữ của anh, cổ độ. Bảy chữ của anh, xốn xang. Những ngày nằm trong căn phòng có cánh cửa sổ duy nhất ngó xuống đường Số Hai, tôi thích thơ xuôi của TNH. Thơ xuôi, chầy chểnh như mật ngọt, chồ như cường toan. (...)

Nắng mưa, đất trời, sông núi, nhật nguyệt, tử sinh đã lung linh trong thơ TNH, như những câu hỏi lớn. Những vấn nạn gửi vào nhân gian. Những cật vấn, ném vào thiên địa. (...)

Lâu rồi, tôi không còn dịp nằm trong căn phòng có cánh cửa sổ duy nhất ngó xuống đường Số Hai. (...) nhưng tiếng thơ chàng, vẫn ở. (...) Ở với nhật nguyệt rung rung. Ở với tử sinh, dập dập. Và tất nhiên thơ chàng ở với tôi nữa.]

Tôi hỏi lại:

“Rồi sao? Tôi thấy có gì quan trọng đâu nếu như tên tôi và tên TNH không được văn giới hải ngoại ghi vào sổ bộ văn học?”

Lê Duy Linh tức tối:

“*Unfair!* Nói gì nói, thù ghét gì thì thù ghét, khoan đề cập đến văn chương hay-dở, tôi tin rằng chẳng vị độc giả công bằng nào có thể phủ nhận TNH và TTBG rõ ràng làm văn chương bằng tâm huyết thật sự.”

[Giáo sư Trần Lam Giang trong bài Thư Gửi TTBG sau khi đọc Nước Chảy Qua Cầu đăng trên Văn Uyên Mùa Đông 1991, đã viết:

...Nhưng này, con sông mà thầy Không đứng trên bờ nhìn dòng nước chảy rồi ngoảnh lại báo với môn sinh: "Cứ như thế, trôi chảy mãi, ngày đêm không ngừng" với dòng "nước chảy qua cầu" của bạn có hao hao hình bóng nào chăng? Có chứ phải không? Những gì đã có thì không thể mất. Những gì ta có trong đời thì ta yêu dấu. Đọc tác phẩm, tôi thấy đâu đây như bạn đang nói với TNH, với tôi, với các bạn thân và với tất cả các độc giả của bạn: "Qua rồi, không tiếc, nhưng thương hoài!"

Bạn gan lắm, cái gan của trượng phu.

Này bạn, tác phẩm của bạn thật lạ lùng. Tôi đọc dính mắt. Nhiều đoạn đọc đi đọc lại nhiều bạn để thâm tình quê nước. Bút ký mà gói ghém hình ảnh quê quán non sông, gắn liền tình tự dân tộc để làm gạch nối đi về với lịch sử. Tham lam nhưng không ô nhiễm nét phô trương. Dễ gần gũi với người đọc. Đó là đứng về phía người đọc mà nói thôi. Về phía những người viết thì còn tùy. Lúc này lôi thôi lắm, "nhà văn" lẫn lộn với "chòi văn". Thẳng thắn mà nói, có những "chòi văn" để lòng với nghệ thuật thì ít mà để lòng vào tên tuổi của mình thì nhiều. Có những ngòi bút viết chưa ra hồn mà thường tự xưng là "nhà văn". Không biết xấu hổ với người đọc. Những ngòi bút "chòi văn" này thường hay đồ kị, ó ể đồng nghiệp. Vậy nên tôi mới nói, tác phẩm bạn, về phía người viết, sự khen hay chê của họ là tùy theo họ là "nhà văn" hay "chòi văn". (...)

Hai quyển Khách Lạ của Albert Camus và Ghen của Robbe-Grillet đang nằm trên giá sách trước mặt tôi. Camus chấp nhận hiện hữu làm người dù vẫn là khách lạ ở cuộc đời. Robbe-Grillet không công nhận tình tự cảm thông giữa người với người. Với ông, nhân loại đang tiến đến cảm thông nhưng chưa đạt được mức cảm thông.

Bạn khác hai ông này một bậc. Bạn đi giữa cuộc đời mà bạn yêu dấu với tình cảm gắn bó thiết tha. Bạn chân thành, không làm dáng trí thức văn nghệ, cũng chẳng làm bộ đưa triết học vào văn chương. Tôi có cảm tưởng bạn đang viết thẳng tuột những tình tự, những kỷ niệm mà bạn từng ôm ấp trong lòng.

Cũng ở ngay trong cõi lòng ấy, bạn làm một cuộc hành trình đơn độc giữa những gân gụi mà xa vời, giao cảm mà cách biệt: 'Một người khách lạ ngay trong tâm hồn mình.' Cuộc hành trình của bạn có hoa thơm cỏ lạ và có cả lạ lùng với chính tự thân, triệt để hơn người khách lạ ở cuộc đời của Camus. (...)

Bạn ăn ở hồn nhiên, người ta lo toan sắp xếp, nên bạn nghèo, người ta giàu. Bạn thuần phác chân phương, người ta trau chuốt điểm dáng nên

nhiều người ngắm nhìn vào văn phẩm người ta. Thế nhân mặt trắng thì nhiều, mấy kẻ mắt xanh tri ngộ? Bạn đã hiểu lẽ đó chưa? Giữa chợ đời, có biết ai nhân cách thấp cao? Kẻ nào ăn mặc bánh bao là được vì nể cho dù óc đặc như bùn.

Áy, cái chợ văn chương bây giờ cũng tựa tựa như rúa. Vậy cũng chẳng nên trách gì mấy cái 'chòi văn' hung hăng tự mình quảng cáo bừa bãi cho mình mà không ngưng miệng. Mát mát gì đâu mà phải thẹn thùng? Đời không biết đến, "chòi văn" vẫn là "chòi văn", may ra số đỏ, "chòi" được nhìn ra là "nhà" cũng khá!

Bây giờ đang lúc trăm hoa đua nở. Có hoa là đẹp, sao còn khó tính làm chi, dù là vạn thọ hay bông hoa cúc. Tác phẩm của bạn là hoa thuộc được giữa đám trăm hoa. Tôi đọc mà thú vị mãi. Lâu lâu đọc lại vẫn thú. Một tác phẩm viết thật tâm tình. (...)]

Lê Duy Linh cười:

“Làm văn chương bằng tâm huyết nên mới bị hầu hết bạn bè xa lánh. Viết bằng tâm huyết nên trong đời sống riêng, cả TNH lẫn TTBG đều không rời được những nỗi đắng cay. Vậy mà cả hai vẫn bị giới nhà văn và phê bình gia VN hải ngoại tẩy chay thì thật là oan uổng.”

[Nữ thi sĩ Phương Hoài Nam ở Canada, tôi chưa hề được dịp quen biết, gửi đến tôi lá thư:

"Québec, Canada, 24/10/1995,

Kính gửi nhà văn TTBG,

Hằng đêm khi vào giường, tôi vẫn có thói quen đọc vài trang sách. Đêm nay, đầu khá buồn ngủ, nhưng Một Truyện Dài Không Có Tên làm tôi tỉnh hẳn và đọc say mê không thể ngừng được cho đến trang cuối cùng.

Nay tôi đã gần 60, vậy mà cũng đã khóc dễ dàng trên từng trang sách của cô. Tôi phải nói thật, văn chương cô rất độc đáo, nồng nàn sống động như có chất men làm say mê kẻ khác. Cô viết với lòng chân thật không thô bạo, lại sâu xa điếm tĩnh, khó có nhà văn ở hải ngoại nào sánh kịp.

Đọc xong, gấp sách lại ôm trên ngực, tôi nghe hồi hộp vì lo sợ cho sinh mạng của cô. Nhưng tôi nghĩ, một nhà văn mà khiếp nhược không dám phá vỡ bức tường thành bao che, bè phái trên diễn đàn văn học nghệ thuật thì thà bẻ bút còn hơn!

MTDKCT là cái gương để soi lại lòng người. Từ xưa đến nay hầu như người cầm bút viết văn nào cũng thường viết theo chiều thuận, hoặc làm thơ châm biếm hoặc than thân trách phận...; có mấy ai tìm hiểu sâu kín tận đáy tâm hồn của những người không dám nhìn sự thật, không dám nói sự thật?

Cô là người đã dám vạch trần cái tôi, cái xấu của mình hoặc của người để rút ra những ích lợi cho kẻ khác. Cô dám nhìn vào chính con người mình, không sợ giáp mặt với sự thật khi cô thấy con người chỉ là một con vật khôn ngoan có kiến thức hơn các sinh vật khác. Con người giống như con dao hai lưỡi rất sắc, nếu không biết dùng vào sự ích lợi, lẽ tất nhiên sẽ trở nên tai hại chẳng khác gì con vật.

Tôi thành thật ca ngợi cô bởi nhờ những quyển sách như MTDKCT, kẻ khác mới có dịp tự nhận thức lại chính họ. Cô chính là một người ơn... Biết đâu ngòi bút xây dựng của cô sẽ khiến cho người cầm bút tự nhìn vào lòng mình để biết yêu thương đoàn kết nhau hơn.

Kính chào cô và cầu chúc mọi sự tốt đẹp sẽ đến với cô hầu giữ vững cây viết.]

Giọng Lê Duy Linh trầm xuống:

“Có lần ngồi uống *café* với Thạch Các, đề cập điều oan uổng này của TNH & TTBG, tôi chỉ thề ỉn ỏi làm Thạch Các hết hồn kêu lên: ‘*Gì mà dữ vậy cha?*’ Tôi tính viết một bài quát cái không *fair* ấy, nhưng nghĩ lại chúng nó đề là ‘*Tuyển Tập*’ thì có quyền tuyển bất cứ ai chứ.”

[Hoài Việt, một thi hữu ở Canada viết cho tôi:

(...) Bọn tôi chuyền tay nhau đọc Một Truyện Dài Không Có Tên nhiều lần mà vẫn cảm nghe thú vị bởi lẽ nó rất thật như những chuyện đời thường. Nhìn những bức chân dung văn nghệ BG đã bày ra, chúng tôi càng cảm thông đặc biệt, xót xa, thương giận, tôn kính và có chút bẽ bàng. Dầu sao tôi vẫn cứ thích những viên ngọc có tỳ vết. Nếu cuộc đời cứ tròn vo óng ánh như viên bi thì còn gì để đối thoại? Chuyện "bếp núc văn nghệ" mình càng kỳ cọ chùi rửa bao nhiêu thì càng thơm tho, sạch sẽ bấy nhiêu. Cảm nghĩ của tôi có thể thô thiển quê mùa, mong BG lượng thứ.

Đọc những dòng văn chảy ra từ mạch máu của tác giả mà thương quá. BG mở dòng trong-đục này chảy vào dòng đời cũng thật lạ. Các bạn tôi thẳng thốt kêu Trời: "Thật quá!" Nhưng thà thế còn hơn. Xưa nay chúng ta quen tán tụng nhau mà quên không nhìn ngắm lại mình. Bấy giờ được đọc MTDKCT thì những thần tượng ngộ nhận chắc sẽ không còn, có chăng chỉ còn những môn đồ tử vi đạo cho văn chương đích thật của dân tộc, một dân tộc đã chịu quá nhiều khổ đau trong nhiều thập kỷ.

Thành thật cảm ơn BG.

Hoài Việt, Vancouver 16/8/1995]

Lê Duy Linh tiếp:

“Nhưng không phải chỉ riêng đám Khánh Trường & Cao Xuân Huy là những tay viết lau chấu, ngay cả Võ Phiến, một người có tên tuổi trong làng văn học VN cũng làm một điều vô cùng tặc trách với văn học. Trong quyển *Văn Học Miền Nam Tổng Quan* của Võ Phiến, nhà Văn Nghệ xuất bản năm 1986, ông ta đã bỏ sót nhiều tên tuổi quan trọng. Ví dụ như bà Tùng Long, Dương Hà, những nhà văn đã thu hút được một số rất lớn giới độc giả bình dân thập niên 50-70, trong khi đó lại liệt kê tên tuổi người em ruột ông ta, bút hiệu Lê Vĩnh Hòa (về sau theo Việt Cộng) vào giòng văn học Miền Nam.

Nếu đã làm công việc này thì không nên có cái nhìn phe phái. Võ Phiến 'có quyền' không ưa văn chương bình dân của bà Tùng Long, của Dương Hà; cũng như đám Khánh Trường có thể vì tư thù mà không đọc các tác phẩm TNH & TTBG, nhưng Võ Phiến và tụi Khánh Trường 'không có quyền' đem cái nhìn cá

nhân để phủ nhận sự hiện hữu và tầm thu hút của các tên tuổi kia đối với độc giả'. Năm mươi năm vừa qua, người ta còn biết đến bà Tùng Long, Dương Hà, nhưng chẳng ai biết đến anh chàng em ruột theo Việt Cộng của Võ Phiến. Tôi tin rằng năm mươi năm sau, giòng thi ca TNH hay các tác phẩm của TTBG còn sống mãi, trong khi sẽ có một số tên trong quyển Hai Mươi Năm Văn Học Hải Ngoại của tụi Khánh Trường chẳng ai còn nhớ đến đâu."

Bỗng Lê Duy Linh phì cười:

"Có lần Thạch Các ngồi uống *café* với tôi, bật ra câu hỏi: *'Mai Thảo thì tôi tin là nhà văn, nhưng còn Võ Phiến, tôi thắc mắc không biết có phải là nhà văn hay không?'*"

Tôi cũng cười:

"Tôi xin nói thật điều này, cũng giống như TNH, tôi rất mừng là đã được đám Khánh Trường và vài ba anh chàng viết tổng kết văn học ở Mỹ 'tha' cho cái điều đề tên vào sách của họ. Lẽ ra tôi phải viết một bản văn dài cảm ơn họ mới phải phép."

Và tôi kết luận với Lê Duy Linh:

"Anh là người bạn tốt của chúng tôi, cũng là một độc giả hiểu biết thi ca văn chương bằng cái đầu và trái tim thật sự. Tôi cảm ơn về những điều anh nghĩ, nhưng *chẳng có gì đáng lưu ý* nếu như cả văn giới VN ở Mỹ cô lập chúng tôi vì những giá trị nào đó trong các bài chúng tôi đã viết. *Tôi tự biết mình là ai và...*

(TTBG tự xóa bỏ câu sau: "*Và cũng biết TNH là ai" in trong ấn bản lần đầu.)*"

*

**

Cũng trong **tháng 11/1995**, nhà thơ Ngô Tịnh Yên nhiều lần từ Santa Ana điện thoại lên tôi, kể cho nghe câu chuyện: "*Trần Ngọc từng rêu rao với Ngô Tịnh Yên rằng: 'TTBG rất mê Trần Ngọc nhưng không được đáp ứng vì hai lẽ: 1/ Trần Ngọc là bạn TNH; 2/ BG xấu quá!'*"

Ngô Tịnh Yên khẳng quyết:

"Em sẵn sàng đối chất với Trần Ngọc trước mặt chị về việc này. Điều em không thể chịu đựng là lòng tốt của anh chị dành cho Trần Ngọc đã bị anh ta chà đạp bằng những lời vu khống bản thiu trên cá nhân một người đàn bà đang có chồng."

Ngô Tịnh Yên nói thêm:

"Hay là anh ta mê chị mà không được đoái hoài nên đảo ngược vai trò cho hách? Em đã từng nghe anh ta không tiếc lời ca tụng chị kia mà?"

Thuật lại những điều này cho TNH nghe, tôi nhấn mạnh:

"Em linh cảm một cái gì đó ghê gớm đang sắp xảy ra cho em? Đến như Trần Ngọc được em và cả bố hết lòng quý mến mà còn như thế, nói gì kẻ khác?"

TNH an ủi:

"Bố chỉ *mong em bình tĩnh trước những gì xảy đến.*"

Riêng Lê Duy Linh đưa ra nhận định:

"Cuộc đời chị từng bị nhiều lần cay đắng, nay thêm cú Trần Ngọc này, tôi e rằng chị sẽ không thể nào còn tin tưởng được ai."

*
* *

Trên đây là số ít trong tất cả những luồng dư luận đang vây bủa đời sống chúng tôi. Thật sự, các điều này tôi từng nghĩ đến nhưng không lưu tâm nhiều lắm. Một mặt tôi tự biết những xung đột lẫn cán không ngót trong gia đình, kéo theo cái áp lực từ bên ngoài đổ xuống sẽ gây ảnh hưởng xấu không ít trên cá nhân TNH, nhưng mặt khác, vẫn có một niềm tin sắt đá giúp tôi đứng vững trong những hiểm nguy hiện tại. (Có lẽ tôi còn quá khờ khạo về lòng người như mẹ tôi thường bảo?)

Ở trên tại sao tôi không viết "*sẽ gây ảnh hưởng xấu lên cả chính tôi*"? mà chỉ là "*cá nhân TNH*"?

Thật sự, có hai nguyên nhân để tôi không bao giờ nghĩ rằng những lần cán trong gia đình là điều quan trọng đáng lưu tâm cho một sự đổ vỡ dữ dội. Thứ nhất, cuộc đời tôi từng kinh qua quá nhiều thống khổ, nên những xung đột giữa cha con, chồng vợ... với tôi "chỉ là những điều vật vãnh". Đâu cũng lại vào đây nếu mỗi người biết nghĩ tốt về nhau một chút. Thứ hai, *tôi không bao giờ rời khỏi nhà mà không có TNH bên cạnh.* Vì vậy, cơ hội để cho những việc xấu hay người xấu chi phối được cá nhân tôi khó thể xảy ra.

Và cũng ở trên tôi viết: "*Vẫn có một niềm tin sắt đá giúp tôi đứng vững trong những hiểm nguy hiện tại...*"

Niềm tin đó, tôi đặt để trọn vẹn lên TNH. Thời gian mới đi vào đời nhau, tôi đã nghĩ TNH *không phải* mẫu đàn ông tầm thường. Là một nghệ sĩ, TNH hẳn sẽ thông cảm sâu xa những gì cả hai đang gánh nhận. Lại nữa, từ khi bị vãn giới cô lập theo các bài Một Truyện Dài Không Có Tên, *tôi vẫn tin tưởng TNH sẽ là người cuối cùng không bao giờ bỏ rơi tôi.*

Tuy nhiên, có một sự thật đau lòng hơn cả là ít nhiều gì, tôi nhận thấy TNH cũng vô tình bị rơi vào cái vòng dư luận ấy. TNH khuyên tôi nên ngưng Một Truyện Dài Không Có Tên trong Văn Uyển, dù cũng chính TNH (giống như nhiều người) công nhận rằng bài ăn khách nhất trong tờ báo vẫn là bài ấy. Tháng hoặc đôi lúc cãi nhau, nói về sự bị cô lập hiện tại, TNH cũng đã bóng gió bảo cho tôi biết rằng TNH là "*người gieo tình bạn ở khắp mọi nơi*" nên "*không phải do TNH*" mà đám bè kia xa lánh. Cái lập trường "*làm đẹp cuộc đời do*" trong TNH hình như đang bị chao đảo?

Ngày nào tôi đã viết trong Một Truyện Dài Không Có Tên:

"*Cuộc đời, đa số con người đều ưa điều giả dối. Cái vòng nhân sinh chỉ 60 năm ngắn ngủi, vậy mà tính lại số đời, đã mấy ai sống được đôi lần trọn vẹn cho những gì mình nghĩ, mình muốn một cách rõ ràng trung thực? Tôi*

tin, nếu có, hẳn là rất ít. Ít, không phải vì đó là điều khó thể thực hiện. Mà ít, chỉ vì con người có thói quen sống hợp đoàn, suy nghĩ và hành xử mọi nỗi tốt xấu trong đời sống không theo ước muốn của riêng mình, mà là (một cách nô lệ) nương vào ý thích của mọi kẻ chung quanh.”

Ngày nay tôi có thể tự chứng minh rằng mình đã có phần đúng trong nhận định ấy. Nỗi cô đơn của tôi càng trở nên dày đặc trong cái nhìn về thể nhân, bạn hữu. Sự “*lội ngược dòng sông*” chỉ làm cho mình đau đớn, dẫu có đến được bến bờ thì cũng phải mất đi rất nhiều hơi sức. Điều này, tôi biết từ khi còn niên thiếu, nhưng cũng biết thêm điều nữa là: **“Cho đến cuối đời, tôi vẫn không thể nào đóng nổi vai trò kẻ xuôi dòng trên những khúc sông.”**

□